

VỀ MỘT SỐ HƯỚNG SÁNG TẠO HÌNH ẢNH NGƯỜI LÍNH TRONG THƠ NHỮNG NĂM CHIẾN TRANH

HÀ MINH ĐỨC

Khoa Báo chí, DHTH Hà Nội

Trong thơ ca thời kỳ hiện đại có một hiện tượng khá độc đáo. Tác giả đầu tiên viết về người chiến sĩ vũ trang lai chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến. Hai bài thơ *Bài ca du kích* (1942) và *Ca đội tư vệ* (1942) miêu tả các chiến sĩ du kích hoạt động trong thời kỳ bí mật. Đúng như tên gọi, sáng tác mang tính chất của hai bài ca. Nhạc diệu đã góp phần tạo không khí cho sáng tác. Mở đầu bài thơ *Bài ca du kích* là những âm thanh giục giã, kêu gọi toàn dân cầm vũ khí giết giặc. "Ào ào ào. Ào ào ào, già nào, trẻ nào, lính nào, dân nào, dàn ông nào, dàn bà nào. Kè có cuộc dùng cuốc, người có cào dùng cào. Thấy Tây cứ chém phứa, thấy Nhật cứ chặt nhào" - Giàn di, khóc khoán và gầy hiệu quả. Cách mạng Tháng Tám thành công, những chiến sĩ du kích lần đầu tiên được thể hiện trong văn học. Trần Đăng trân trọng miêu tả hình ảnh những chiến sĩ từ chiến khu trở về Hà Nội với "Lối đi rừng, người đi sau dẫm lên dấu chân người đi trước", khác biệt với không khí Hà Nội hoa lệ và sinh hoạt mang nhiều nét của buổi giao thời. Xuân Diệu ca ngợi du kích Hồ Ba Bè với nhiều thành tích tiêu diệt kẻ thù. Không có dịp quan sát trực tiếp, nhưng với tấm lòng cảm kích, Xuân Diệu đã tưởng tượng ra những chiến sĩ du kích với phong độ và dáng dấp đặc biệt:

Hồn còn theo đuôi bóng cờ bay
Nhìn lại chân không chẳng có giây
Áo đơn một chiếc rách sờn vai
Quần thủng mông heo chưa kịp vá
Thấp cao hai ống buộc dây thừng
Nhà cửa đẽ trong khăn gói cả

(Ngọn Quốc Kỳ)

Tưởng như có nhiều chi tiết hiện thực nhưng thực ra chỉ là những ước đoán, tưởng tượng của Xuân Diệu nhưng cũng tạo được cái lạ và có sức hấp dẫn riêng.

Năm 1948 là thời điểm của nhiều sáng tác hay về chiến sĩ quân đội xuất hiện như *Tây tiến* của Quang Dũng, *Dồng chí* của Chính Hữu, *Dất Nước* của Nguyễn Đình Thi, *Lên Cẩm Sơn* của Thôi Hữu, *Lên Tây Bắc* của Tố Hữu... Đây không phải là hiện tượng ngẫu nhiên, chiến thắng Thủ Đông Việt Bắc đã mang lại niềm vui lớn và niềm tin vào cuộc kháng chiến của dân tộc và công lao ấy trước tiên thuộc về các chiến sĩ quân đội. Đây cũng là thời kỳ thành lập lực lượng vũ trang với nhiều binh đoàn, sư đoàn... Người chiến sĩ quân đội thực sự là một biểu tượng đẹp có sức hấp dẫn. Viết về người chiến sĩ quân đội có nhiều hướng khai thác và miêu tả. Trong những năm kháng chiến chống Pháp hướng miêu tả theo lối hiện thực là chủ yếu, chất liệu hiện thực có sức hấp dẫn và thuyết phục trong thơ và hướng sáng tác này phù hợp với công chúng rộng rãi của văn học. Các chi tiết hiện thực như "Lột sát đường tàu. Rèn thêm dao kiếm. Áo vải chân không. Di lùng giặc

dánh" (*Nhớ* của Hồng Nguyên) đã miêu tả chân thực tình trạng khó khăn của quân đội và đặc biệt là lòng quyết tâm tiến công kẻ thù. Nhiều chi tiết thực trong bài *Dồng chí* của Chính Hữu gợi xúc động ở người đọc về tinh đồng chí tiếp sức, gắn bó với nhau trong khó khăn. "Áo anh rách vai, quần tôi vài mảnh vá. Miệng cười buốt giá. Chân không giầy. Thương nhau tay nắm lấy bàn tay". Những hình ảnh chân thực đó thực sự có hiệu quả trong việc miêu tả những khó khăn của người lính trong những năm đầu kháng chiến. Tâm lý của người đọc cũng có thói quen tiếp nhận trên cơ sở so sánh những nét tương đồng giữa người lính ngoài đời với người lính trong thơ.

Cũng vì vậy mà những cách viết khác đi hoặc còn rời rót những kiều cách xưa thường không dễ được chấp nhận. Bài *Ngày về* của Chính Hữu, và *Tây tiến* của Quang Dũng nằm trong trường hợp đó. Có lúc Chính Hữu cũng tự nhận "*Ngày về*" còn mang dáng dấp "tiểu tư sản". Từ ngữ phô biến này được gán cho nhiều căn bệnh tinh thần ở giai đoạn này. Ngày nay đọc lại những câu thơ của Chính Hữu chúng ta vẫn thấy hay và có vẻ riêng độc đáo:

Nhớ đêm ra di dắt trời bốc lửa
Cả dô thành nghi ngút cháy sau lưng
Những chàng trai chưa tráng nợ anh hùng
Hồn mười phượng phất phor cờ đỏ thắm
Rách tá tại rồi đôi giày vạn dặm
Bụi trường chinh phai bạc áo hào hoa.

Đúng là có chất hào hoa trong người lính thủ đô. Bài thơ mang cảm hứng lãng mạn và có một số chất liệu như gợi lại hình ảnh người tráng sĩ năm xưa. *Tây tiến* của Quang Dũng theo cách đánh giá cũ là đã miêu tả người lính với dáng vẻ không bình thường và có nhiều chất mờ mộng lãng mạn.

Thực ra đây là một hướng khai thác. Trước hết nhân vật trong thơ là người lính thủ đô khác với người nông dân mặc áo lính. Mặt khác toàn bài Quang Dũng vận dụng cảm hứng lãng mạn kết hợp với hiện thực đề nói lên nỗi nhớ, hồi tưởng những kỷ niệm xưa, và miêu tả khung cảnh núi rừng hiềm trơ mà thơ mộng. Cho đến nay cũng vẫn có người cho rằng người lính Tây tiến có "chất hào hór"; cho dù cách nghĩ có thể còn khác nhau nhưng đọc đến câu thơ "Chiến trường di chặng tiếc đời xanh" và nghĩ đến sự hy sinh "Áo bào thay chiếu anh về đất" thì trong lòng người đọc chỉ còn lại sự tưởng nhớ và lòng biết ơn.

Phát hiện chất thi vị ở những người chiến sĩ dày dạn trong đấu tranh là hướng khai thác tích cực và có cơ sở thực tế. Tố Hữu trong bài thơ *Lên Tây Bắc* đã cảm nhận tinh tế cái đẹp của người lính trong môi trường thiên nhiên:

Rất đẹp hình anh lúc nắng chiều
Bóng dài lên đinh dốc cheo leo
Núi không đè nỗi vai vươn tới
Lá nguy trang reo với gió đèo.

Và trong quan hệ tình cảm quân dân gắn bó:

Anh về sáo lại ái ân
Đêm trăng hò hẹn trong ngắn tiếng ca.

Nhưng Tố Hữu không thi vị hóa một chiếu cái đẹp của người chiến sĩ. Cũng trong *Lên Tây Bắc* có nhiều hình ảnh thực, cảm động về người lính với những đêm mưa rình giặc, những bữa ăn đậm bậc "Ngô bung xôi nhạt nước lưng buông".

Trong thơ ca kháng chiến chống Pháp cũng như chống Mỹ cứu nước, người lính thường được miêu tả trong nhiều mối quan hệ: trực tiếp giáp mặt với kẻ thù, hành quân gian khổ, rời tinh đồng đội, tình quân dân. Nhiều bài thơ hay trong thời kỳ chống Pháp thường miêu tả thành công tinh cảm đồng đội (*Tây tiến*, *Dồng chí...*), tình quân dân (*Cá nước*, *Bao giờ trở lại*, *Nhớ...*). Cái khó là viết trực tiếp về người lính chiến đấu ở chiến trường. *Hoan hô chiến sĩ Điện Biên* của Tố Hữu, *Dáng đứng Việt Nam* của Lê Anh Xuân là những bài thơ hay về chiến trường. Những bài thơ theo hướng đó vẫn chưa nhiều.

Ngoài ra phải kể đến những sáng tác về chân dung đẹp của những chiến sĩ anh hùng. Sự hy sinh của Bé Văn Đàn, Phan Định Giót, Tô Vinh Diện... đều trong tư thế chiến đấu và trong hình thái tiến công, đối tượng miêu tả giàu chất thẩm mỹ. Nhưng chúng ta vẫn còn rất hiếm những bài thơ hay về dũng tài trên. Viết về người chiến sĩ quân đội còn có các nhân vật thuộc những binh chủng khác nhau. Lính bộ binh thường được miêu tả thành công hơn cả trong thơ của Quang Dũng, Thôi Hữu, Lê Anh Xuân, Phạm Tiến Duật, Nguyễn Đức Mậu, Anh Ngọc, Thanh Thảo, Nguyễn Duy, Hoàng Nhuận Cầm... phải chăng vì người lính bộ binh có nhiều mối quan hệ với đất, với ruộng đồng, làng xóm và những người thân yêu và hình thái chiến đấu của họ cũng thuận lợi cho sự miêu tả. Chúng ta chưa có thơ hay về chiến sĩ không quân, hải quân, đặc công. Thật không dễ miêu tả trong thơ hình thái chiến đấu rất đặc biệt của các chiến sĩ không quân, đặc công. Thực tế trên đời hỏi phải có nhiều hướng khai thác miêu tả trong thơ về người chiến sĩ quân đội. Không thể thuần túy sử dụng hướng miêu tả hiện thực hay thi vị lãng mạn hóa.

Phải tùy thuộc vào đặc trưng của đối tượng và chọn lọc một hình thức sáng tác thích hợp. Trước hết phải biết chọn một tinh huống thích hợp để sáng tạo những từ thơ đẹp. Nguyễn Đức Mậu từ những chặng đường hành quân vất vả vượt núi non của bộ đội đã xây dựng từ thơ "Trung lội ngũ theo đội hình đánh giặc". Viết về một chiến sĩ với phẩm chất anh hùng trong chiến đấu và ỷ sinh Nguyễn Đức Mậu đã xây dựng được từ thơ đẹp trong bài *Nấm mộ và cây tràm*. Phạm Tiến Duật đã miêu tả rất thành công hình ảnh người lái xe qua những bài thơ hay như *Trường Sơn Đông*, *Trường Sơn Tây* và *Tiêu đội xe không kính*. Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây, tại địa điểm trên một chiến trường và nỗi nhớ về bên này, bên ấy, giữa một chiến sĩ lái xe và cõi hanh niên xung phong. Bài thơ *Tiêu đội xe không kính* đề cao người chiến sĩ lái xe qua sự phát hiện và sáng tạo từ thơ từ hình ảnh chiếc xe không kính. Nguyễn Duy trong các bài *Hơi ấm ở or* và *Bầu trời vuông* đã chọn được từ thơ và hình ảnh thơ giản dị nhưng lại có chiều sâu triết lý à gợi cảm. Lê Xuân Anh đã miêu tả cái chết của người chiến sĩ giải phóng quân trong tư thế tiến ông kề thù dễ từ đấy nhấn mạnh từ thơ về dáng đứng Việt Nam:

Không một tấm hình, không một dòng địa chi
Anh chẳng dễ lai gì cho riêng anh trước lúc lên đường
Chi dễ lai cái dáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỷ
Anh là chiến sĩ giải phóng quân.

Rõ ràng các nhà thơ trên đã biết phát hiện ở đối tượng những phẩm chất và yếu tố đặc biệt để xây dựng từ thơ. Các tác giả không chạy theo việc miêu tả chi tiết. Thơ viết về quân đội không hất thiết phải miêu tả trực tiếp đối tượng, phải bao quát một phạm vi quá rộng. Nhiều khi nhà thơ chỉ từ một hình ảnh cụ thể để mở ra những ý tứ sâu sắc, đi sâu được vào bản chất của nhân vật và sự việc. Miêu tả người chiến sĩ giải phóng quân, Tố Hữu đã sử dụng nhiều yếu tố tượng trưng, ước lệ. Chiếc mũ tai bèo là một hình ảnh tiêu biểu có khả năng nói lên được một phần bản chất của người lính.

Chiếc mũ vải mềm dẽ thương được liên hệ với một bàn tay nhỏ, một mảnh trời xanh, và có sức mạnh tung hoành đáng kinh ngạc. Hoàng Nhuận Cầm trong bài *Anh bộ đội và tiếng nhạc la* miêu tả hình ảnh người chiến sĩ hậu cản cẩn mẫn trong công việc và cái la của tiếng nhạc la trong khu rừng vắng.

Thanh Thảo đã chú ý đến những dấu chân trên đường ra chiến trường để từ đó khai quật lên những ý tứ hay trong bài *Những dấu chân qua trảng cỏ*. Những dấu chân nối tiếp nhau in lèn nhau trên đường ra chiến trường.

Vùi trong trảng cỏ thời gian
Vân âm thăm trải mút tầm mắt ta
Vân đầm hơi ấm thiết tha
Cho người sau biết đường ra chiến trường.

Nhà thơ Phê-lịch Pi-ta Rô-dri-ghêt cảm phục sự hy sinh của liệt sĩ Tô Vinh Diện và trong bài thơ viết về anh, tác giả tập trung miêu tả người chiến sĩ trẻ và khâu đại bác: "Và trên nhữn... đồi Điện Biên Phủ, Tô Vinh Diện khi ấy trẻ như niềm vui"

Anh đã đặt thân anh như một khúc chiến thắng dưới bánh xe đại bác
Và những bánh xe đại bác không lăn nữa trên đá dốc trơn
Cát đất nhuộm đỏ máu anh, máu tinh khiết trẻ tươi của Tô Vinh Diện.

Cách viết của Rô-dri-ghêt, một nhà thơ nước ngoài không có điều kiện để tiếp xúc trực tiếp với đối tượng miêu tả nhưng đã tỏ ra rất sáng tạo.

Viết về người chiến sĩ quân đội phải biết xử lý tốt các mối quan hệ, giữa hiện thực và tưởng, giữa cái thực và phần ảo, giữa mặt tích cực và tiêu cực, giữa bản chất và chi tiết để thường. Lệch về một phia dễ làm cho nhân vật thiếu đi sự hài hòa và bản sắc riêng độc đáo của đối tượng. Nguyễn Duy, Phạm Tiết Duật đều xử lý tốt quan hệ giữa bản chất của người lính và những nét sinh hoạt đời thường, Lê Anh Xuân kết hợp được chất lý tưởng và hiện thực.

Về đề tài quân đội trong văn thơ đòi hỏi ở người viết một chỗ đứng, một thái độ gần gũi thích hợp. Phần lớn những bài thơ hay viết về người lính đều do các nhà thơ quân đội sáng tác Hữu Loan, Nguyễn Đình Thi, Quang Dũng, Vũ Cao, Lê Anh Xuân, Nguyễn Đức Mậu, Nguyễn Duy, Hữu Thịnh, Vương Trọng, Anh Ngọc, Phạm Tiết Duật, Phạm Ngọc Cảnh, Trần Văn Khoa... đều có những năm tháng trong quân ngũ và chính thực tế đời sống chiến trường đã gửi cho các tác giả cảm hứng và chất liệu phong phú để viết.

Ở một số tác giả như Anh Ngọc, Thanh Thảo, Hữu Thịnh, Nguyễn Đức Mậu... vốn sõi phong phú về đề tài chiến tranh, là cơ sở để các anh viết nên nhiều trường ca hấp dẫn. Các nử thơ như Chế Lan Viên, Xuân Diệu, Huy Cận, Tế Hanh... tuy có những bài thơ hay về chiến tranh cách mạng nhưng lại ít có những điều kiện thuận lợi để viết về người chiến sĩ quân đội.

Người chiến sĩ quân đội suốt trên ba mươi năm đã in đậm hình ảnh trong nhiều thể loại văn học và nghệ thuật anh bộ đội trong hội họa, điêu khắc, âm nhạc, sân khấu, điện ảnh. Trong văn học có nhiều nhân vật chiến sĩ được miêu tả khá hấp dẫn trong tiểu thuyết, truyện ngắn, ký....

Thơ ca với đặc trưng riêng của mình có khả năng miêu tả người chiến sĩ quân đội. Tuy không đi sâu vào được hành trình chiến đấu và số phận của người lính, nhưng có thể nắm bắt được những nét tiêu biểu, tinh hoa, những hình ảnh hấp dẫn để góp phần miêu tả nhân vật có từ vóc lịch sử và đã có những cống hiến lớn lao cho đất nước.

TRENDS OF DESCRIBING ARMY SOLDIER DURING THE TIME OF WAR

HA MINH DUC

Faculty of Journalism

Army soldier is an attractive topic which has been mentioned a lot in poems during the time of war. Poems have really gained much in such an area. Famous poets such as To Huu, Quang Dung, Hong Nguyen, Chinh Huu, Nguyen Dinh Thi and later on Le Anh Xuan, Nguyen Duy, Pham Tien Duat, Thanh Thao, Huu Thinh have composed impressive poems on ARMY SOLDIER. The advantage was that the authors had typical model to base on and discovered in various trends

- Discover the real heroes, concrete and honest details of the soldiers' life (Hong Nguyen, Chinh Huu).

- Combinant the reality and romanticism while describing (To Huu, Quang Dung).

- Select the most typical and symbolic situation to base on and discover (Nguyen Duy).

Writers usually express their frank feelings of respect, admiration for Army Soldier in their works.